

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 301/2020/HS - ST
Ngày: 24-12-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khương Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đặng Minh Lý.

2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 309/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 333/2020/QĐXXST-HS ngày 10/12/2020 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Trần Tuấn V**, sinh ngày 06/8/1997. Tại: HT. Nơi ĐKKHKT: xã SL, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Làm thuê; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần T, sinh năm 1966 và bà Phan Thị N, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST ngày 12/02/2015. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

2/ Họ và tên: **Đặng Đức N**, sinh ngày 16/10/1990. Tại: Hải Dương. Nơi ĐKKHKT: thị trấn ĐH, huyện ĐH, tỉnh Kon Tum. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Tài xế; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Đức Th, sinh năm 1957 và bà Dương Thị M, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04/6/2020 và tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trần Thị S, sinh năm 1995; hộ khẩu thường trú: xã SL, huyện HS, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: phường AP, thành phố TA, tỉnh Bình Dương; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 04/6/2020, trong lúc lực lượng tuần tra thuộc Công an phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương trên đường tuần tra đảm bảo an ninh trật tự đến khu vực đường Mỹ Phước – Tân Vạn, đoạn thuộc khu 9, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Đặng Đức N đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH 125i, biển số 38H1-262.10 chở Trần Tuấn V có dấu hiệu nghi vấn nên lực lượng tuần tra yêu cầu N và V dừng xe để tiến hành kiểm tra thì phát hiện V có hành vi tàng trữ 01 (một) gói nylon hàn kín, hình chữ nhật, cạnh dài khoảng 01 x 03 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng trong túi áo khoác của V, đồng thời N và V khai nhận đó là ma túy đá (Methamphetamine) do Ngọ và Vũ vừa mua của đối tượng nam tên Tú (không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) tại khu vực cổng sau Khu Công Nghiệp Visip 1, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để nhằm mục đích sử dụng. Do đó, vào lúc 03 giờ ngày 04/6/2020, lực lượng tuần tra tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Tuấn V và Đặng Đức N về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ được số vật chứng, gồm: 01 (một) gói nylon hàn kín, hình chữ nhật, cạnh dài khoảng 01 x 03 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (đã được niêm phong theo quy định); 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH 125i, biển số 38H1-262.10, số máy: JF73E0099247, số khung: RLHJF7300GY099776 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 220, số seri 1: 35517206864825 và số seri 2: 3551720686448433.

Quá trình kiểm tra, xác minh xác định được vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, Trần Tuấn V đến phòng trọ của Đặng Đức N tại phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chơi. Tại đây, V gặp bạn của N là C (không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) hỏi V có ma túy sử dụng không thì V nói không có tiền mua. Lúc này, C đưa cho V số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) rồi kêu V và N đi mua ma túy về để V, N và C cùng sử dụng thì V và N đồng ý nên C dùng điện thoại di động hiệu Nokia 220 (không rõ số thuê bao do khi Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành kiểm tra điện thoại thì số thuê bao đã bị khóa) gọi cho đối tượng nam tên Tú (không rõ họ tên và địa chỉ cư trú) hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thì Tú đồng ý bán và hẹn C đến khu vực cổng sau Khu Công nghiệp Visip 1, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để lấy ma túy. Lúc này, C đưa điện thoại của C cho V giữ để liên lạc với T. Sau đó, N điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH 125i, biển số 38H1-262.10 chở V đi đến khu vực cổng sau Khu Công nghiệp Visip 1 gặp Tú. Tại đây, V kêu N dừng xe đứng chờ V, còn V điện thoại cho Tú thì Tú kêu V đi bộ đến dãy trọ gần cổng sau Khu Công nghiệp gặp Tú để lấy ma túy. Khi gặp Tú, V đưa cho Tú số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) thì Tú đưa cho V 01 (một) gói nylon hàn kín, hình chữ nhật, cạnh dài khoảng 01 x 03 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, V cất gói ma túy trên vào túi áo khoác của Vũ rồi đi bộ đến chỗ N và kêu N chở V về thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 04/6/2020, khi

Ngô chở Vũ đi đến đường Mỹ Phước – Tân Vạn, đoạn thuộc khu 9, phường Phú Lợi thì bị lực lượng Công an phường Phú Lợi phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ kết luận giám định số 333/MT-PC09 ngày 11/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) gói nylon hàn kín, hình chữ nhật cạnh khoảng 01 x 03 cm chứa trong bì thư được niêm phong có chữ ký của người bị bắt Trần Tuấn V và Đặng Đức N, chữ ký của cán bộ niêm phong Bò Thanh Quan và hình dấu tròn đỏ của Công an phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương là ma túy, có khối lượng: 0,1752 gam, loại Methamphetamine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1004 gam, loại Methamphetamine (đã được niêm phong). Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định này, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH 125i, biển số 38H1 – 262.10, số máy JF73E0099247, số khung: RLHJF7300GY099776 do chị Trần Thị S, sinh năm 1995, cư trú tại thôn Lâm Bình, xã Sơn Lâm, huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Vào ngày 04/6/2020, chị Sương cho Trần Tuấn V mượn chiếc xe mô tô trên làm phương tiện đi lại còn việc V tự ý sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện đi mua ma túy về nhằm sử dụng thì chị S hoàn toàn không biết. Do đó, ngày 06/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị S theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 111 ngày 05/6/2020. Hiện tại chị S không yêu cầu gì khác đối với Vũ.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 220, số seri 1: 35517206864825 và số seri 2: 355172068648433, Trần Tuấn V và Đặng Đức N xác định đây là tài sản của đối tượng tên Cường, do không xác định được họ tên và địa chỉ cư trú của Cường nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

Đối với các đối tượng nam tên Tú và tên Cường là người đã bán ma túy và đưa tiền cho Trần Tuấn V và Đặng Đức N đi mua ma túy, do quá trình điều tra đến nay không xác định được họ tên và địa chỉ cư trú cụ thể của những đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 308/CT-VKS-HS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố các bị cáo Trần Tuấn V và Đặng Đức N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Tuấn V mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Đặng Đức N mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về biện pháp tư pháp, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trần Tuấn V và Đặng Đức N, cán bộ niêm phong Bồ Thanh Quan và hình dấu đỏ Công an phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một. Bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,1004 gam theo kết luận giám định số 333/MT-PC09 ngày 11/6/2020.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia 220, màu đen, số Imei 35517206864825, số Imei 355172068648433.

Tại phiên tòa sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Sương trình bày: Ngày 06/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả lại mô tô hiệu Honda SH 125i, biển số 38H1 – 262.10, số máy JF73E0099247, số khung: RLHJF7300GY099776 cho bà Sương, bà Sương không có yêu cầu gì đối với bị cáo Trần Tuấn V.

Tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo Trần Tuấn V và Đặng Đức N trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo V, N xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Tuấn V và Đặng Đức N đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm pháp luật như nội dung Cáo trạng. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời

khai của người chứng kiến, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 04/6/2020, trên đường Mỹ Phước – Tân Vạn đoạn thuộc khu phố 9, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Trần Tuấn V và Đặng Đức N đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng 0,1752 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Tệ nạn ma túy là nỗi lo chung của toàn xã hội, nó trực tiếp tàn phá sức khỏe, là nguyên nhân làm lan truyền nhiều bệnh xã hội và cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy cũng như sự nghiêm cấm của pháp luật đối với các hành vi liên quan đến ma túy, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu của bản thân các bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy để giáo dục, cải tạo các bị cáo, đồng thời cũng để góp phần phòng ngừa chung cho xã hội, xét thấy cần có mức hình phạt nghiêm là cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian.

[4] Xét tính chất, vai trò, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo để có một bản án đúng người, đúng tội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Trần Tuấn V, ngày 12/02/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2015/HSST, nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, điều này thể hiện bị cáo là người lười lao động, ham chơi đua đòi, khó cải tạo, không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội. Do vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo V để đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[8] Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối các bị cáo là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trần Tuấn V và Đặng Đức N, cán bộ niêm phong Bò Thanh Quan và hình dấu đỏ Công an phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một. Bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,1004 gam theo kết luận giám định số 333/MT-PC09 ngày 11/6/2020.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia 220, màu đen, số Imei 35517206864825, số Imei 355172068648433.

[10] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố các bị cáo Trần Tuấn V, Đặng Đức N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2020.

Xử phạt bị cáo Đặng Đức N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2020.

3/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong có chữ ký người bị bắt Trần Tuấn V và Đặng Đức N, cán bộ niêm phong Bò Thanh Quan và hình dấu đỏ Công an phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một. Bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine trọng lượng sau giám định 0,1004 gam theo kết luận giám định số 333/MT-PC09 ngày 11/6/2020.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Nokia 220, màu đen, số Imei 35517206864825, số Imei 355172068648433.

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 025.21 ngày 10/11/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4/ Về án phí: Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khương Minh Trí